TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2025/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 06 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 218/2024/TLST-HNGĐ, ngày 30 tháng 12 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Thạch Thị Ngọc T, sinh ngày 01/01/1993

Địa chỉ: Ấp Đ, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Anh Lâm Duy P, sinh ngày 25/8/1994

Địa chỉ: Ấp Đ, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lâm Duy P và chị Thạch Thị Ngọc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Lâm Duy P và chị Thạch Thị Ngọc T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Lâm Duy P và chị Thạch Thị Ngọc T thống nhất giao cháu Lâm Bảo A, sinh ngày 20/10/2014 cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng. Đây cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Bảo A.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lâm Duy P và chị Thạch Thị Ngọc T thống nhất anh P không cấp dưỡng nuôi con do chị Trang chưa có yêu cầu.

Về chia tài sản: Anh Lâm Duy P và chị Thạch Thị Ngọc T thống nhất không tranh chấp, không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Anh Lâm Duy P và chị Thạch Thị Ngọc T thống nhất trình bày không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Thạch Thị Ngọc T tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: 0009780 ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh; Chị T được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND thị trấn H, huyện H Tỉnh Bạc Liêu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phước Hậu